

QUYẾT ĐỊNH

Quy định về tuyến đường, thời gian vận chuyển chất thải nguy hại và chất thải rắn công nghiệp thông thường phải xử lý thuộc địa bàn tỉnh Nghệ An

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương số 72/2025/QH15;

Căn cứ Luật Trật tự, an toàn giao thông đường bộ số 36/2024/QH15;

Căn cứ Luật Đường bộ số 35/2024/QH15;

Căn cứ Luật Bảo vệ môi trường số 72/2020/QH14 được sửa đổi, bổ sung một số điều theo Luật số 146/2025/QH15;

Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật số 64/2025/QH15 ngày 19 tháng 02 năm 2025 được sửa đổi, bổ sung một số điều theo Luật số 87/2025/QH15 ngày 25 tháng 6 năm 2025;

Căn cứ Nghị định số 158/2024/NĐ-CP ngày 18 tháng 12 năm 2024 của Chính phủ quy định về hoạt động vận tải đường bộ;

Căn cứ Nghị định số 08/2022/NĐ-CP ngày 10 tháng 01 năm 2022 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Bảo vệ môi trường được sửa đổi, bổ sung một số điều theo Nghị định số 05/2025/NĐ-CP ngày 06 tháng 01 năm 2025 của Chính phủ và Nghị định số 48/2026/NĐ-CP ngày 29/01/2026 của Chính phủ;

Căn cứ Thông tư số 02/2022/TT-BTNMT ngày 10 tháng 01 năm 2022 của Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Bảo vệ môi trường được sửa đổi, bổ sung một số điều theo Thông tư số 07/2025/TT-BTNMT ngày 28 tháng 2 năm 2025 và Thông tư số 09/2026/TT-BTNMT ngày 29/01/2026;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Xây dựng tại Tờ trình số .../TT- SXD ngày ... tháng ... năm 2026;

Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành Quyết định quy định về tuyến đường, thời gian vận chuyển chất thải nguy hại và chất thải rắn công nghiệp thông thường phải xử lý thuộc địa bàn tỉnh Nghệ An.

Chương I

QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh

1. Quyết định này quy định về tuyến đường, thời gian vận chuyển chất thải nguy hại và chất thải rắn công nghiệp thông thường phải xử lý trên các tuyến đường thuộc địa bàn tỉnh Nghệ An.

2. Những nội dung không quy định tại Quyết định này thực hiện theo quy định pháp luật hiện hành.

Điều 2. Đối tượng áp dụng

Quyết định này áp dụng đối với các cơ quan, tổ chức, cá nhân có liên quan đến vận chuyển chất thải nguy hại và chất thải rắn công nghiệp thông thường phải xử lý trên các tuyến đường thuộc địa bàn tỉnh Nghệ An.

Điều 3. Giải thích từ ngữ

Trong Quyết định này, các từ ngữ dưới đây được hiểu như sau:

1. *Chất thải rắn công nghiệp thông thường phải xử lý* là nhóm chất thải được quy định tại điểm c, khoản 1, Điều 81 Luật Bảo vệ môi trường và Mẫu số 01, Phụ lục III, Thông tư số 02/2022/TT-BTNMT ngày 10/01/2022 của Bộ Tài nguyên và Môi trường, có ký hiệu là “TT”.

2. *Chất thải nguy hại* là nhóm chất thải được phân định theo mã, danh mục và ngưỡng chất thải nguy hại được ký hiệu là “NH” tại Mẫu số 01, Phụ lục III, Thông tư số 02/2022/TT-BTNMT ngày 10/01/2022, khoản 3, Điều 2 Thông tư số 07/2025/TT-BTNMT ngày 28 tháng 2 năm 2025 và tại Phụ lục Mục 3 Thông tư số 09/2026/TT-BTNMT ngày 29/01/2026 của Bộ Tài nguyên và Môi trường.

3. Chất thải nguy hại và chất thải rắn công nghiệp thông thường phải xử lý sau đây được viết tắt là chất thải.

Chương II

QUY ĐỊNH CỤ THỂ

Điều 4. Quy định về tuyến đường, thời gian vận chuyển chất thải

1. Các tuyến đường được phép hoạt động vận chuyển

a) Hoạt động vận chuyển trong khu vực đô thị: Được hoạt động trên các tuyến đường, trừ các tuyến đường cấm theo quy định của pháp luật.

b) Hoạt động vận chuyển ngoài khu vực đô thị: Các tuyến đường ngoài khu vực đô thị (quốc lộ, đường tỉnh, đường xã, đường thôn, đường chuyên dùng... nằm ngoài khu vực đô thị), trừ các tuyến đường cấm theo quy định của pháp luật.

c. Danh mục các tuyến đường cấm quy định tại điểm a, điểm b khoản 1 Điều này do Sở Xây dựng và Ủy ban nhân dân các phường quyết định.

2. Thời gian được phép vận chuyển chất thải

a) Trên địa bàn trong khu vực đô thị:

- Đối với chất thải nguy hại: Trên một số tuyến đường trong khung giờ từ 22 giờ đến 05 giờ sáng ngày hôm sau.

- Đối với chất thải rắn công nghiệp thông thường phải xử lý: Trên một số tuyến đường trong khung giờ từ 22 giờ đến 05 giờ sáng ngày hôm sau.

b) Trên địa bàn ngoài khu vực đô thị:

- Đối với chất thải nguy hại: Trên một số tuyến đường trong khung giờ từ 22 giờ đến 05 giờ sáng ngày hôm sau.

- Đối với chất thải rắn công nghiệp thông thường phải xử lý: Trên một số tuyến đường trong khung giờ từ 8 giờ đến 16 giờ và từ 21 giờ đến 05 giờ sáng ngày hôm sau.

Điều 5. Trách nhiệm của các cơ quan, đơn vị liên quan trong việc vận chuyển chất thải

1. Chủ nguồn thải

Chịu trách nhiệm khai báo, quản lý và tổ chức việc vận chuyển chất thải theo đúng quy định của pháp luật.

2. Đơn vị vận chuyển

a) Quản lý, sử dụng các phương tiện vận chuyển chất thải đúng lộ trình và thời gian vận chuyển theo quy định của pháp luật;

b) Xây dựng phương án khắc phục sự cố và chịu trách nhiệm trong quá trình vận chuyển chất thải theo quy định của pháp luật;

c) Lắp đặt thiết bị định vị đối với phương tiện vận chuyển chất thải và phải cung cấp tài khoản cho Sở Xây dựng và các cơ quan liên quan khi có yêu cầu. Ngoài ra đối với phương tiện vận chuyển chất thải nguy hại phải cung cấp tài khoản cho Sở Xây dựng và Sở Nông nghiệp và Môi trường Nghệ An để giám sát, quản lý.

d) Thực hiện nghiêm các nội dung theo quy định pháp luật hiện hành khi vận chuyển chất thải trên các tuyến đường;

3. Ủy ban nhân dân các xã, phường

a) Hướng dẫn, kiểm tra chủ nguồn thải, đơn vị vận chuyển chất thải và đối tượng thuộc thẩm quyền tiếp nhận đăng ký môi trường thuộc địa bàn quản lý thực hiện nghiêm các quy định pháp luật hiện hành khi vận chuyển chất thải trên các tuyến đường;

b) Tổ chức quản lý, giám sát chặt chẽ chủ nguồn thải thuộc địa bàn theo quy định của pháp luật;

c) Phối hợp với các lực lượng chức năng kiểm tra, xử lý các chủ nguồn thải, đơn vị vận chuyển trong việc vận chuyển chất thải trên địa bàn thuộc phạm vi quản lý theo quy định;

4. Sở Nông nghiệp và Môi trường

a) Thực hiện chức năng quản lý, giám sát và xử lý các tổ chức các nhân có liên quan đến vận chuyển chất thải theo quy định của Luật Bảo vệ môi trường;

b) Phối hợp với Công an tỉnh, Sở Xây dựng theo dõi dữ liệu hành trình của các phương tiện vận chuyển chất thải nguy hại để xử lý theo đúng quy định của pháp luật;

c) Phối hợp với các cơ quan, đơn vị liên quan để tiếp nhận và cung cấp dữ liệu hoạt động của các phương tiện vận chuyển chất thải nguy hại thông qua hệ thống giám sát hành trình trên địa bàn tỉnh để kiểm tra, giám sát trong quá trình vận chuyển.

6. Công an tỉnh

Thực hiện chức năng, nhiệm vụ kiểm tra và xử lý các đơn vị liên quan trong việc vận chuyển chất thải trên địa bàn tỉnh theo quy định của pháp luật.

7. Sở Xây dựng

a) Cung cấp cho Sở Tài nguyên và Môi trường và các cơ quan liên quan dữ liệu hoạt động các phương tiện vận chuyển chất thải thông qua hệ thống giám sát hành trình trên địa bàn tỉnh khi có yêu cầu;

b) Thực hiện chức năng quản lý, theo dõi hoạt động vận tải và phối hợp kiểm tra xử lý các trường hợp vi phạm theo thẩm quyền đối với việc vận chuyển chất thải trên địa bàn tỉnh.

8. Sở Khoa học và Công nghệ

Phối hợp với Sở Xây dựng, UBND các xã, phường và các cơ quan thông tin đại chúng tổ chức tuyên truyền để các cơ quan, tổ chức, cá nhân thực hiện nghiêm Quyết định này.

Điều 6. Điều khoản thi hành

1. Quyết định có hiệu lực thi hành kể từ ngày ... tháng ... năm 2026.

2. Quyết định này thay thế Quyết định số 02/2023/QĐ-UBND ngày 06/01/2023 quy định về tuyến đường, thời gian vận chuyển chất thải nguy hại và chất thải rắn công nghiệp thông thường phải xử lý thuộc địa bàn tỉnh Nghệ An.

3. Trường hợp các văn bản được dẫn chiếu để áp dụng tại Quyết định này sửa đổi, bổ sung hoặc, thay thế thì áp dụng theo các văn bản sửa đổi, bổ sung hoặc thay thế đó.

4. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh; Giám đốc các Sở, Thủ trưởng các ban, ngành, đoàn thể cấp tỉnh; Chủ tịch Ủy ban nhân dân các phường, xã; các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

Nơi nhận:

- Như khoản 4 Điều 6;
- Bộ Xây dựng (để b/c);
- Cục Kiểm tra VBQPPL - Bộ Tư pháp;
- Thường trực Tỉnh ủy (b/c);
- Thường trực HĐND tỉnh (b/c);
- Chủ tịch, các Phó Chủ tịch UBND tỉnh;
- Các PCVP UBND tỉnh;
- Báo và phát thanh, truyền hình tỉnh;
- Công Thông tin điện tử tỉnh;
- Lưu: VT, CN .

Hoàng Phú Hiền